TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 47/2023/QĐCNTTLH	*An Dương, ngày 10 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Lan A và anh Nguyễn Hữu Ngh.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 02 tháng 02 năm 2023 về việc "Ly hôn" của chị Nguyễn Thị Lan A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 02 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: Chị Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn A, huyện AD, thành phố Hải Phòng và anh Nguyễn Hữu Ngh, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 6, xã B, huyện AD, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan A và anh Nguyễn Hữu Ngh.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên là Nguyễn Hữu N, sinh ngày 28 tháng 8 năm 2007 và Nguyễn Hải A, sinh ngày 13 tháng 3 năm 2011.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Nguyễn Hữu Ngh thống nhất anh Ngh cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lan A số tiền là

3.000.000 đồng/1cháu/1 tháng, tổng cộng là 6.000.000đồng/ 1 tháng; thời hạn nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Nguyễn Hữu Ngh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- UBND xã B, huyện AD TP Hải Phòng (ĐKKH ngày 23 tháng 11 năm 2006);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Lý